TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

K , ngày 09 tháng 6 năm 2023

Số: 34 /2023/QĐCNHGT-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔNVÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, khoản 1, 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận khác của chị H T V và anh N H T . Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 5 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị H T V ;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 5 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải sau:

+ ***Người khởi kiện*:** Chị H T V , sinh năm 1994 +

***Người bị kiện*:** Anh N H T , sinh năm 1994

Đều có địa chỉ: Khu T T 2, xã L , huyện K , tỉnh T .

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 5 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 5 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị H T V và anh N H T thống nhất thuận tình ly hôn

- Về con chung: Hai bên thống nhất chị H T V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu N H T , sinh ngày 28/5/2013. Anh N H T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H T V 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/con/tháng, kể từ tháng 6/2023 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), phương thức cấp dưỡng hằng tháng.

Anh N H T được được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chị H T V và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở.

- Về tài sản chung; Về nghĩa vụ chung về tài sản; Về công sức: Chị H T V và anh N H T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện K ;
- THADS huyện K ;
- UBND xã L ;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thảo